

BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 810/BVHTTDL-VP
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri thành phố Hồ Chí Minh

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2014

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hồ Chí Minh

Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố Hồ Chí Minh tại Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khoá XIII theo Công văn số 722/BDN ngày 16 tháng 12 năm 2013 của Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Công văn số 389/VPCP-V.VIII ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ, về nội dung:

- 1) Kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường kiểm tra hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nhiều hoạt động về gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, xã văn hóa còn chạy theo bệnh thành tích.
- 2) Cử tri đề nghị Nhà nước quan tâm đến giáo dục thể chất, đầu tư phát triển thể dục thể thao, đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao toàn dân nhằm nâng cao thể chất con người Việt Nam.
- 3) Cử tri phản ánh tình trạng tổ chức các lễ hội, khánh thành công trình xây dựng... tại các địa phương được tổ chức tốn kém, gây lãng phí không cần thiết. Đề nghị các Bộ, ngành chức năng tăng cường kiểm tra giám sát nhằm ngăn chặn, chấn chỉnh tình trạng này.
- 4) Cử tri phản ánh hiện nay ngành du lịch nước ta tuy có nhiều tiềm năng nhưng vẫn yếu về kỹ năng chuyên môn, công tác quản lý còn nhiều bất cập, thiếu tuyên truyền trong nhân dân. Đề nghị quan tâm cải cách về chiều sâu nội dung, đa dạng về hình thức, tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá nhằm thu hút du khách trong và ngoài nước, góp phần phát triển ngành du lịch Việt Nam.
- 5) Cử tri lo lắng về vấn đề đạo đức xã hội xuống cấp nghiêm trọng thể hiện trong mọi lĩnh vực, mọi cấp, mọi ngành; giới trẻ nhanh chóng bị tiêm nhiễm bởi những mặt trái của quá trình hội nhập quốc tế; một bộ phận người dân có tâm lý lẩn tránh, vô cảm, thiếu trách nhiệm. Đề nghị các Bộ, ngành liên quan có biện pháp chấn chỉnh việc giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, cơ quan và ngoài xã hội.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin được trả lời như sau:

1) Về kiến nghị tăng cường kiểm tra hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Hàng năm, Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tổ chức, triển khai kế hoạch cho các Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương đi kiểm tra cơ sở về việc thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Tiếp thu kiến nghị của cử tri tỉnh Long An, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ đề xuất với Ban Chỉ đạo Trung ương có



thêm nhiều hình thức kiểm tra và giải pháp để khắc phục tình trạng chạy theo bệnh thành tích trong việc bình xét các danh hiệu văn hóa, đặc biệt là trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, xã văn hóa.

2) Về đề nghị quan tâm đến giáo dục thể chất, đầu tư phát triển thể dục thể thao, đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao toàn dân

a) Về công tác giáo dục thể chất:

Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học được xác định là một bộ phận quan trọng trong sự nghiệp thể dục thể thao nước nhà, là phương tiện để nâng cao sức khỏe, phát triển tâm vóc, rèn luyện nhân cách, đạo đức, ý chí, kỷ luật nhằm xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam phát triển toàn diện, có thể chất cường tráng, có lối sống lành mạnh, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển thể dục thể thao quần chúng nói chung hoạt động thể dục thể thao trong trường học nói riêng đã có nhiều chuyển biến tích cực:

- Tính đến năm 2013, cả nước có trên 95% số trường học đảm bảo chương trình giáo dục thể chất chính khóa theo quy định, trên 70% số trường thường xuyên hoạt động thể thao ngoại khóa, 60% số học sinh được đánh giá và phân loại thể lực;

- Hình thức tổ chức và nội dung tập luyện thể dục thể thao (TDTT) của học sinh, sinh viên ngày càng đa dạng và dần đi vào nề nếp, hình thức câu lạc bộ TDTT trường học có tổ chức, có người hướng dẫn ngày càng được phát triển;

- Đội ngũ giáo viên TDTT ở các trường học được đào tạo, nâng cao kiến thức, từng bước đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ;

- Hệ thống cơ sở vật chất, sân chơi, bãi tập, công trình thể thao, dụng cụ tập luyện thi đấu thể thao trong nhà trường bước đầu được quy hoạch và đầu tư xây dựng;

- Công tác tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngày càng được mở rộng. Hàng năm, ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức nhiều giải thể thao cho học sinh, sinh viên. Đặc biệt, các hoạt động lớn được tổ chức theo chu kỳ 4 năm/lần, như: Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc, Đại hội thể thao sinh viên toàn quốc... Qua các hoạt động phong trào đã tuyển chọn lực lượng đại diện cho học sinh, sinh viên Việt Nam tham dự các đại hội thể thao học sinh, sinh viên quốc tế đạt được nhiều kết quả tốt;

- Công tác chỉ đạo điều hành về giáo dục thể chất tiếp tục được tăng cường. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng tiêu chí xét công nhận trường chuẩn quốc gia, trong đó có tiêu chí đảm bảo cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên thể dục. Sách giáo khoa giảng dạy môn thể dục đã dần được cải tiến chương trình; ban hành bộ tiêu chuẩn đánh giá thể lực học sinh từ 6 đến 20 tuổi; công tác nghiên cứu khoa học về giáo dục thể chất và y tế học đường ngày càng được chú trọng.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường vẫn còn nhiều bất cập, chậm đổi mới; nội dung hoạt động thể thao ngoại khóa trong nhà trường còn nghèo nàn, chưa thực sự tạo được sự hứng thú cho học sinh, sinh viên; số lượng và chất lượng giáo viên TDTT còn nhiều bất cập, ở

cấp tiểu học chỉ có khoảng 25% số trường có giáo viên TDTT chuyên trách từ 1 đến 2 người; hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động thể thao trong nhà trường còn rất thiếu thốn, chất lượng còn thấp so với yêu cầu và nhu cầu tập luyện, học tập của học sinh, sinh viên; việc quy hoạch đất đai cho hệ thống các công trình thể dục thể thao còn chưa được quan tâm đúng mức.

Trong thời gian tới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, đổi mới hình thức, nội dung hoạt động thể thao ngoại khóa, đề xuất tăng giờ học giáo dục thể chất trong trường học lên 3 tiết/1 tuần, phối hợp xây dựng Đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học.

b) Về đầu tư phát triển thể dục thể thao, đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao toàn dân nhằm nâng cao thể chất con người Việt Nam:

Trong những năm qua, mặc dù điều kiện kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, song Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm, đầu tư cho lĩnh vực thể dục thể thao, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng về công tác thể dục thể thao như Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”, Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị; Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020... Qua đó sự nghiệp thể dục thể thao đã và đang phát triển mạnh mẽ, đúng hướng và góp phần quan trọng trong công cuộc đổi mới phát triển của đất nước.

Năm 2011, Thủ tướng Chính đã ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước áp dụng cho năm ngân sách 2011, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010). Theo đó định mức phân bổ chi sự nghiệp thể dục thể thao như sau: Vùng đô thị 10.770 đồng/người/dân/năm; vùng đồng bằng 8.060 đồng/người/dân/năm; miền núi, vùng đồng bằng dân tộc ở đồng bằng, vùng sâu 11.280 đồng/người/dân/năm; vùng cao, hải đảo 15.280 đồng/người/dân/năm. Tùy thuộc vào điều kiện, khả năng tài chính-ngân sách và đặc điểm tình hình ở địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức phân bổ chi ngân sách địa phương, đảm bảo phù hợp từng cấp chính quyền địa phương, phù hợp tình hình thực tế của từng lĩnh vực chi và theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Ngoài ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương, đã có nhiều địa phương chủ động huy động từ nhiều nguồn kinh phí hợp pháp khác để phát triển sự nghiệp thể dục thể thao.

Bên cạnh đó, hàng năm, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tích cực chỉ đạo, đẩy mạnh triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, dành nhiều kinh phí để tổ chức các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các cán bộ, cộng tác viên, hướng dẫn viên thể dục thể thao ở cơ sở nhằm phát triển phong trào thể dục thể thao trên các địa bàn trong cả nước.

Theo định hướng chỉ đạo trong những năm tới, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch sẽ dành nhiều kinh phí hơn cho việc tổ chức các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, tập trung vào việc tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, hướng dẫn các phương pháp tập luyện TDTT, tổ chức các hội thi, hội thao quần chúng cấp khu vực và toàn quốc, tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, cộng tác viên, hướng dẫn viên thể dục thể thao ở cơ sở, đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành quan tâm, đầu tư kinh phí cho các hoạt động TDTT ở cơ sở theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về định mức chi sự nghiệp TDTT hàng năm.

3) Về đề nghị tăng cường kiểm tra giám sát, chấn chỉnh tình trạng tổ chức các lễ hội, khánh thành công trình xây dựng gây lãng phí

a) Về tổ chức lễ hội

Cả nước hiện có 7.966 lễ hội, trong đó: Lễ hội Dân gian 7.039 (chiếm 88,36%), Lễ hội Tôn giáo 544 (chiếm 6,82%), Lễ hội Lịch sử cách mạng 332 (chiếm 4,16%), Lễ hội Du nhập từ nước ngoài 10 (chiếm 0,12%). Có thể nhận thấy, tuyệt đại đa số lễ hội ở nước ta là lễ hội dân gian của cư dân nông nghiệp diễn ra ở làng, xã. Thời gian tổ chức lễ hội tập trung vào mùa xuân, chủ yếu ở các tỉnh khu vực phía Bắc. Số lễ hội được tổ chức theo quy mô cấp Nhà nước, cấp tỉnh/thành không nhiều, theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Còn lại các lễ hội tại làng, xã do nhân dân tự đóng góp và tổ chức, Nhà nước đóng vai trò chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân thực hiện.

Nhìn chung, trong những năm qua, công tác quản lý và tổ chức lễ hội cơ bản đã đảm bảo các quy định của nhà nước, đúng quan điểm chỉ đạo của Đảng. Hoạt động lễ hội thực sự trở thành hoạt động văn hoá-du lịch, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với nhân dân các nước trên thế giới, tích cực góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của các địa phương và của đất nước.

Nhằm chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong quản lý và tổ chức lễ hội, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đang khẩn trương xây dựng Đề án Quy hoạch lễ hội toàn quốc, thống nhất quy định về phân loại lễ hội, về quy mô, tần suất và nội dung lễ hội, đưa lễ hội thực sự trở thành tài sản của quốc gia và là nơi khai thác du lịch hiệu quả, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá-xã hội.

b) Về tổ chức lễ khánh thành công trình xây dựng

Chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí đã được quy định rõ tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18/7/2006 và Nghị định số 76/2006/NĐ-CP ngày 22/6/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Theo đó, việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành công trình xây dựng... được quy định cụ thể như sau:

"Điều 34. Tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành công trình xây dựng

1. Việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành chỉ được thực hiện đối với các công trình sau đây:

a) Công trình quan trọng quốc gia;

b) Công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của địa phương.

2. Thủ tướng Chính phủ quyết định việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành đối với công trình quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và quy định việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành đối với công trình quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

3. Nghiêm cấm sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành đối với công trình không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Cơ quan, tổ chức, người đứng đầu cơ quan, tổ chức và những người có liên quan vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này gây lãng phí thì phải bồi thường và bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật”.

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012; Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 quy định rõ trách nhiệm cụ thể như sau:

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước:

- Xây dựng Chương trình hành động tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó thể hiện rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với từng lĩnh vực, từng khoản mục chi ngân sách, từng đơn vị sử dụng ngân sách và trách nhiệm tổng hợp báo cáo, kiểm tra, giám sát thực hiện của các cơ quan chức năng.

- Tập trung chỉ đạo các tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi, địa bàn quản lý triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị này và Chương trình hành động của từng Bộ, cơ quan, địa phương.

- Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình triển khai thực hiện, gửi Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng cuối quý.

b) Bộ Tài chính tổng hợp, theo dõi tình hình và kết quả triển khai Chỉ thị của các Bộ, cơ quan, địa phương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; định kỳ hàng quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4) Về đề nghị cải cách nội dung, hình thức tuyên truyền, quảng bá, phát triển du lịch

Ngành Du lịch trong những năm qua đã có bước phát triển đáng khích lệ, đóng góp tích cực đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Năm 2013, du lịch Việt Nam đón hơn 7,57 triệu lượt khách du lịch quốc tế, hoàn thành kế hoạch trước 02 năm so với mục tiêu đặt ra cho năm 2015, đón 35 triệu lượt khách nội địa, tổng thu từ du lịch đạt 200.000 tỉ đồng. Có được thành công như trên là do sự cố gắng trên tất cả các lĩnh vực lĩnh hành, khách sạn, trong đó có công tác quảng bá xúc tiến du lịch.

Tuy nhiên hoạt động xúc tiến du lịch thời gian qua vẫn còn một số hạn chế. Các hoạt động xúc tiến quảng bá còn thiếu tính chuyên nghiệp và hiệu quả chưa cao. Kinh phí xúc tiến du lịch và cơ chế tài chính còn nhiều hạn chế. Tổ chức bộ máy và lực lượng triển khai, thực hiện hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch còn nhiều bất cập, việc huy động các nguồn lực tham gia xúc tiến quảng bá du lịch còn hạn chế...

Trong thời gian tới, du lịch Việt Nam sẽ tập trung đổi mới nội dung và cách thức thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá như sau:

a) Về nội dung:

Xây dựng, định vị thương hiệu du lịch quốc gia phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế, sức cạnh tranh, phát triển du lịch xứng tầm khu vực, đưa Việt Nam trở thành một điểm đến du lịch chủ đạo ở Đông Nam Á dựa trên các giá trị thương hiệu chính và các sản phẩm du lịch đặc trưng tại các thị trường Châu Á và một số thị trường Châu Âu lựa chọn, và đảm bảo Việt Nam vẫn là điểm nghỉ ngơi yêu thích cho người dân Việt Nam. Phấn đấu đạt các mục tiêu kinh tế, xã hội và môi trường đã được xác định trong Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Để đạt được mục tiêu trên, ngành định hướng tập trung các giải pháp để triển khai các hoạt động xây dựng, định vị thương hiệu như sau:

- Tập trung đầu tư cho việc phát triển sản phẩm du lịch.
- Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu du lịch vùng, thương hiệu doanh nghiệp du lịch.
- Chuyên nghiệp hóa hoạt động du lịch gắn liền với công tác nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm du lịch.
- Gắn kết thương hiệu du lịch quốc gia với nền tảng xã hội và thương hiệu quốc gia nói chung.

b) Về hình thức:

- Tiếp tục chuyên nghiệp hóa các hoạt động quảng bá xúc tiến truyền thông như tổ chức tham gia hội chợ, triển lãm...
- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch trên các trang chuyên về tìm kiếm và mạng xã hội, đẩy mạnh các hoạt động marketing điện tử...
- Xây dựng và củng cố hệ thống thông tin cho khách du lịch, bao gồm các trung tâm hỗ trợ khách du lịch trên cả nước, ấn phẩm quảng bá giấy và điện tử; tiếp tục nghiên cứu đề xuất và tháo gỡ các vướng mắc trong việc thành lập các văn phòng xúc tiến của du lịch Việt Nam tại nước ngoài.

5. Về đề nghị có biện pháp chấn chỉnh việc giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, cơ quan và ngoài xã hội

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, trong thời gian qua, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều

văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình nhằm góp phần xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc:

- Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành: Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030, Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2012 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo Kết luận số 26-TB/TW ngày 09 tháng 5 năm 2011 của Ban Bí thư về việc sơ kết Chi thị số 49-CT/TW ngày 21 tháng 02 năm 2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình...

- Xây dựng và triển khai thực hiện trên phạm vi toàn quốc Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020”.

- Ký kết các chương trình phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Công đoàn Viên chức Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, nhằm phát huy sức mạnh liên ngành trong các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh/thành tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình cấp tỉnh, huyện, xã với sự tham gia của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội cùng phối hợp tham gia chỉ đạo việc thực hiện công tác gia đình tại địa phương.

- Cung cấp kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc và giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống tốt đẹp trong gia đình Việt Nam tới các cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân thông qua các hình thức: Xây dựng và phát hành các tài liệu truyền thông, giáo dục về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; các tờ gấp truyền thông, các phóng sự về giáo dục đời sống gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, bộ đĩa CD tuyên truyền, giáo dục đời sống gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng các cụm pano tuyên truyền tại một số địa phương đại diện cho các vùng miền...

- Thực hiện các hoạt động phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Hệ VOV TV, Truyền hình Thông tấn, báo Văn hóa, báo Gia đình và Xã hội, báo Pháp luật, báo Phụ nữ Việt Nam... xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

Đặc biệt, năm 2013 đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định chọn là “Năm Gia đình Việt Nam” với thông điệp “Kết nối yêu thương”, nhằm tôn vinh giá trị của gia đình; nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí của gia đình và công tác gia đình; huy động sự tham gia hưởng ứng tích cực của đông đảo nhân

dân cùng chung tay xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam công bằng, dân chủ, văn minh.

Với chủ đề “*Xây dựng nhân cách người Việt Nam từ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình*”, công tác gia đình năm 2014 tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tham mưu, xây dựng, ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các văn bản liên quan; thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình.

- Xây dựng Đề án Chương trình quốc gia về giáo dục đời sống gia đình.

- Triển khai Quyết định số 2589/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20 tháng 3 hằng năm”.

- Tiếp tục thực hiện năm thứ 5 “Đề án Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam”.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình phối hợp về công tác gia đình đã ký kết với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam; Công đoàn Viên chức Việt Nam; đẩy mạnh hoạt động phối hợp Bộ, ngành trong xây dựng văn bản chính sách về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án lồng ghép phù hợp nội dung giáo dục gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục các cấp và xây dựng Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 02/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về công tác gia đình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD TNTNND;
- VP Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ trưởng CN VPCP;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- Vụ KGVX, VP Chính phủ;
- Lưu: VT (2), THPT (2), BTK⁽²⁵⁾ *all*



BỘ TRƯỞNG

Hoàng Tuấn Anh